

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC DU LỊCH

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM
VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI DO LIÊN MINH CHÂU ÂU TÀI TRỢ



Bộ công cụ về Du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam





© 2013 Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội

Bộ công cụ này đã được soạn thảo với sự hỗ trợ của Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội (Dự án EU) do Liên minh Châu Âu tài trợ.

Nội dung của bộ công cụ này hoàn toàn thuộc trách nhiệm của Dự án EU và không phản ánh quan điểm của Liên minh Châu Âu.

Dự án EU và Liên minh Châu Âu cho phép in ấn và sao chép tài liệu này cho mục đích cá nhân và phi thương mại với điều kiện có sự thừa nhận bản quyền của Dự án EU và Liên minh Châu Âu. Người sử dụng không được phép bán lại, phân phối lại, hay tạo ra các tác phẩm phái sinh vì mục đích thương mại mà không được Dự án EU hay Liên minh Châu Âu đồng ý bằng văn bản.

Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có Trách nhiệm với Môi trường và Xã hội

39A Ngô Quyền, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84 4) 3734 9357 | Fax: (84 4) 3734 9359 | Email: info@esrt.vn | Website: www.esrt.vn



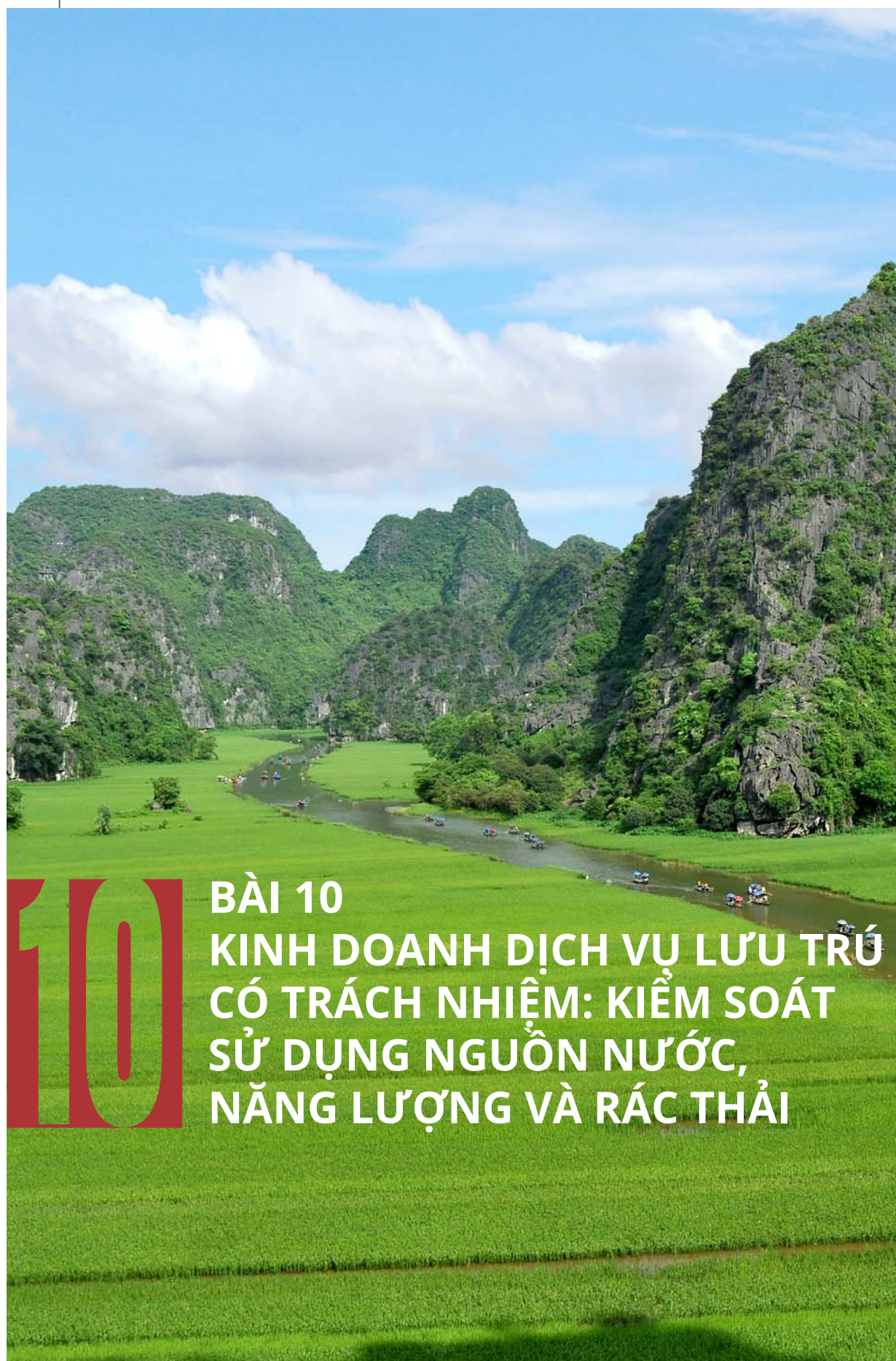
VỀ DỰ ÁN EU & BỘ CÔNG CỤ

Bộ công cụ Du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam được Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội do Liên minh Châu Âu tài trợ xây dựng. Bộ công cụ này là một trong các mục tiêu xây dựng năng lực cho các bên liên quan trong ngành Du lịch Việt Nam để đạt được các lợi ích tổng thể về phát triển kinh tế-xã hội (trong khi vẫn bảo tồn được các nguồn lực về tự nhiên và văn hóa từ du lịch).

Hoạt động của Dự án EU tập trung vào ba nội dung quan trọng gồm: hỗ trợ chính sách và tăng cường thể chế, năng lực cạnh tranh của sản phẩm và đối thoại công-tư, đào tạo và giáo dục nghề.

Bộ công cụ Du lịch có Trách nhiệm tại Việt Nam được soạn thảo với mười ba bài, với các chủ đề đa dạng khác nhau. Các bài và chủ đề trong Bộ công cụ có thể được sử dụng cùng nhau hay độc lập theo từng bài, sử dụng cả bộ hay từng phần, tùy theo nhu cầu đào tạo của học viên và đào tạo viên. Mỗi bài và chủ đề có thể sẽ liên quan đến ba nhóm đối tượng tiềm năng là: cơ quan nhà nước về quản lý Du lịch (khu vực nhà nước), các doanh nghiệp du lịch (khu vực tư nhân), và các cộng đồng tại điểm đến có tham gia vào du lịch.

Các bài và chủ đề được trình bày trong trang kế tiếp.



10

BÀI 10 KINH DOANH DỊCH VỤ LƯU TRÚ CÓ TRÁCH NHIỆM: KIỂM SOÁT SỬ DỤNG NGUỒN NƯỚC, NĂNG LƯỢNG VÀ RÁC THẢI

Mục lục

Giá trị của lĩnh vực lưu trú du lịch	102
Thách thức và cơ hội	102
Vấn đề về nước, năng lượng và rác thải trong lĩnh vực lưu trú du lịch	103
Tại sao việc giảm thiểu rác thải, giảm thiểu sử dụng nước và năng lượng lại quan trọng?	103
Làm thế nào để giảm thiểu mức độ sử dụng nước, năng lượng và phát sinh rác thải?	104
Thực hiện giảm thiểu sử dụng nước, năng lượng và rác thải phát sinh	108
Các loại và mức độ phát sinh rác thải, sử dụng nước và năng lượng	108
Đánh giá các khu vực sử dụng thiếu hiệu quả nước, năng lượng và các nguồn phát sinh rác thải quá mức	109
Phân tích nguồn gốc phát sinh rác thải	109
Thu thập và đánh giá các số liệu	111
Xây dựng và thực hiện các kế hoạch hành động giảm thiểu rác thải, nước và năng lượng	111
Thông báo và khuyến khích nhân viên và khách	111
Giám sát, đánh giá và cải thiện	111
Chứng nhận nhãn Bông Sen Xanh của Việt Nam	111



Kết thúc bài học này học viên có thể:

- Giải thích được tầm quan trọng của việc áp dụng các nguyên tắc du lịch có trách nhiệm trong hoạt động lưu trú du lịch.
- Giải thích được những phương thức sử dụng trong khách sạn hoặc nhà nghỉ để tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước và quản lý rác thải.
- Mô tả được quy trình giảm tiêu thụ năng lượng trong hoạt động lưu trú du lịch.
- Mô tả được những cách tiết kiệm nước trong hoạt động lưu trú du lịch.
- Giải thích được cách tăng cường sử dụng sản phẩm tái chế trong hoạt động lưu trú du lịch.
- Xác định được tầm quan trọng của việc tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu rác thải.
- Giải thích được cách nâng cao nhận thức và xây dựng năng lực của nhân viên trong các nguyên tắc du lịch bền vững liên quan tới trách nhiệm hàng ngày của họ.
- Mô tả được cách thức thiết lập những mục tiêu phát triển bền vững cho sự tiến bộ.
- Mô tả chức năng và những lợi ích của Nhãn Bông sen xanh Việt Nam.



GIÁ TRỊ CỦA LĨNH VỰC LƯU TRÚ DU LỊCH

Ở Việt Nam, cũng như hầu hết các nước đón khách du lịch, dịch vụ lưu trú du lịch đóng vai trò quan trọng trong bối cảnh kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Một số lợi ích quan trọng của lĩnh vực lưu trú du lịch là:

- Tạo ra một tỷ lệ lớn việc làm và thu nhập trong ngành so với các ngành khác.
- Là một công cụ tạo doanh thu cho chính phủ thông qua các các cơ chế như thu thuế phòng nghỉ.
- Giúp thúc đẩy sự phát triển và mở rộng của các dịch vụ cơ sở hạ tầng thiết yếu đáng kể tại các điểm đến.
- Là lĩnh vực sử dụng lực lượng lao động chính là phụ nữ và thanh niên, trở thành một phần rất quan trọng trong hầu hết các chiến lược phát triển kinh tế xã hội của chính phủ.
- Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài thường xuyên hơn các phân ngành Du lịch có liên quan khác như lữ hành, hàng không và dịch vụ văn hóa.

Tổng quan về tầm quan trọng của lĩnh vực lưu trú du lịch tại Việt Nam được nêu ra trong bảng sau:

Những số liệu cơ bản về lĩnh vực lưu trú du lịch tại Việt Nam

Cùng với dịch vụ ăn uống, dịch vụ lưu trú đã cung cấp việc làm cho khoảng 4% tổng số lao động trong cả nước (2,06 triệu người)¹. Trong năm 2010, có khoảng 12.000 khách sạn và các cơ sở lưu trú khác với 235.000 phòng nghỉ. Số lượng phòng nghỉ đã tăng trung bình 15,9% trong thập kỷ qua - mức tăng nhanh hơn mức độ gia tăng số lượng du khách của cả trong nước và quốc tế.² Tuy nhiên, suy thoái toàn cầu của ngành Du lịch quốc tế đã tác động đến dịch vụ lưu trú của Việt Nam, dẫn đến suy giảm tổng thể công suất sử dụng phòng trung bình giữa năm 2012 và 2013 (60,2%) và giá phòng trung bình (90,40 USD), dẫn đến giảm nhẹ 0,8% doanh thu tính trên mỗi phòng (RevPAR).³

Thách thức và cơ hội

Mặc dù lĩnh vực lưu trú là một thành phần quan trọng trong ngành Du lịch và có khả năng mang lại những lợi ích to lớn như cung cấp việc làm và tạo thu nhập cho người dân địa phương và các nguồn thu ngoại tệ cho Chính phủ, nhưng nếu các nhà cung cấp dịch vụ lưu trú không có kế hoạch hành động bền vững thì một loạt các tác động tiêu cực có thể sẽ xảy ra. Các tác động tiêu cực tiềm tàng này bao gồm:

- Góp phần gây ô nhiễm không khí và sự nóng lên toàn cầu thông qua việc sử dụng nhiều năng lượng từ các cơ sở đốt nhiên liệu hóa thạch.
- Góp phần vào tình trạng thiếu nước do sử dụng quá nhiều nước tại các điểm đến du lịch có số lượng khách du lịch lớn nhưng có nguồn nước hạn chế.
- Gây ô nhiễm hoặc nhiễm khuẩn nguồn nước ngầm và nước mặt, suy thoái tài nguyên biển như các rặng san hô và các mối đe dọa tiềm tàng tới sức khỏe con người từ nước thải không được xử lý, các cách xử lý chất thải rắn còn yếu kém, việc sử dụng, lưu trữ và xử lý chưa đúng cách các hóa chất độc hại như thuốc bảo vệ thực vật hay chất tẩy rửa.
- Gây sự "rò rỉ" (leakage) kinh tế và góp phần làm trầm trọng hơn tình trạng nghèo tại địa phương do không sử dụng các nhà cung cấp và dịch vụ bản địa.
- Sự biến mất các rừng ngập mặn ven biển, các cồn cát, rừng để phục vụ sự phát triển quy mô lớn sẽ phá hủy các hệ sinh thái yếu ớt và các hệ thống phòng vệ tự nhiên chống lại các hiểm họa như lốc xoáy, sóng thần. Việc cộng đồng địa phương tiếp cận và sử dụng các tài nguyên thiên nhiên như đất canh tác, nước và rừng có thể trở nên bị hạn chế hơn nữa.
- Hạn chế phát triển kinh tế xã hội là hệ quả của các điều kiện làm việc và tuyển dụng yếu kém như phân biệt đối xử, tiền lương dưới mức quy định, giờ làm việc quá dài, sử dụng lao động trẻ em và thiếu các điều kiện an toàn lao động.

¹ Tổng cục Thống kê 2012, *Báo cáo về lực lượng lao động Việt Nam 2011*, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Việt Nam

² Dự án EU 2013, *Chiến lược Marketing Du lịch Việt Nam đến năm 2020 và Kế hoạch hoạt động 2013 - 2015 (Để xuất)*, Tóm tắt chính, Dự án EU, Việt Nam

³ Grant Thornton 2013, *Khảo sát ngành khách sạn ở Việt Nam năm 2013*, Grant Thornton, Việt Nam



VẤN ĐỀ VỀ NƯỚC, NĂNG LƯỢNG VÀ RÁC THẢI TRONG LĨNH VỰC LƯU TRÚ DU LỊCH

Mục tiêu bao trùm của lĩnh vực lưu trú là đem lại cho khách hàng sự nghỉ ngơi thoải mái. Để làm được điều đó, một lượng đáng kể nguồn tài nguyên được sử dụng để phục vụ nhu cầu của khách về sưởi ấm, làm mát, giặt là, tắm rửa, thiết bị của khách hàng, vận chuyển, thực phẩm và đồ uống, và các dịch vụ giải trí. Cộng hưởng của việc tiêu thụ nhiều nguồn tài nguyên và tăng lượng chất thải là những tác động tiêu cực tới môi trường, cộng đồng địa phương và lợi nhuận/kết quả kinh doanh của công ty. Để giảm thiểu những tác động này tới môi trường và xã hội, lĩnh vực lưu trú phải tìm cách thay đổi hoạt động kinh doanh của mình, trong đó nước, năng lượng và chất thải là 3 trong số những vấn đề quan trọng nhất cần tập trung xử lý.

- **Nước:** Là một nguồn tài nguyên quý giá và là nhu cầu căn bản của con người. Trong lĩnh vực lưu trú, nước cần trong hoạt động phục vụ ăn uống, hoạt động các thiết bị phòng vệ sinh và phòng tắm, giặt đồ cho khách, bể bơi, phục vụ bảo dưỡng, duy trì sân vườn. Thông thường, nước có thể bị lãng phí qua những cách điển hình như rò rỉ tại vòi và đường ống, sử dụng áp lực nước quá cao, lựa chọn trồng các loại cây đòi hỏi nhiều nước và dùng các thiết bị sử dụng nước không hiệu quả.
- **Rác thải:** Trong kinh doanh lĩnh vực lưu trú, rác thải là bất cứ thứ gì còn sót lại hoặc không còn cần thiết cho hoạt động của cơ sở hoặc của du khách và khách hàng. Rác thải có thể bao gồm từ giấy, bia, thực phẩm hữu cơ, túi ni lông và những đồ đựng bằng nhựa đến những vật dụng kim loại, gỗ và những vật dụng khác. Rác thải được tạo ra do việc tích trữ và sử dụng không đúng cách, dự tính dư thừa so với nhu cầu sử dụng (ví dụ, chuẩn bị quá nhiều đồ ăn, in ấn quá nhiều tờ rơi), đóng gói quá thừa sản phẩm và sử dụng quá nhiều những sản phẩm dùng một lần; không thực hiện các việc giảm thiểu, tái sử dụng hoặc tái chế khi có thể.
- **Năng lượng:** Đây là vấn đề cốt lõi trong thế giới ngày nay của các trang thiết bị và vật dụng hiện đại, và cũng là vấn đề quan trọng trong lĩnh vực lưu trú, nhằm cung cấp cho khách các tiêu chuẩn cao về sự thoải mái. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú đã

lãng phí năng lượng do sự yếu kém trong bảo dưỡng các trang thiết bị điện, trong mua sắm các thiết bị sử dụng năng lượng không hiệu quả, sử dụng hệ thống sưởi và làm mát không hiệu quả và cả do việc lãng phí do vẫn để các thiết bị điện hoạt động ngay cả khi không cần thiết.

Tại sao việc giảm thiểu rác thải, giảm thiểu sử dụng nước và năng lượng lại quan trọng?

- **Về tài chính:** Không sử dụng hoàn toàn các dạng thức sản phẩm hoặc dịch vụ tức là lãng phí về tài chính ... Nước, năng lượng và hàng hóa đều có giá trị như tiền, vì thế sử dụng lãng phí chúng cũng đồng nghĩa với việc quảng tiền đi một cách vô nghĩa.
- **Về môi trường:** Rác thải dẫn đến việc ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng tới những quá trình sinh thái quan trọng cũng như sức khỏe của con người. Việc chôn lấp rác thải sẽ tạo ra các loại khí gây ra hiệu ứng nhà kính và góp phần gây nên sự ấm lên toàn cầu dẫn đến các sự kiện khí hậu khắc nghiệt xảy ra thường xuyên hơn. Để sản xuất ra điện và nước máy cũng cần có năng lượng, do đó cũng tạo ra thêm một lượng khí thải carbon không cần thiết và góp phần tạo sự biến đổi khí hậu nếu năng lượng cho quá trình sản xuất này được lấy từ nguồn gốc các nguyên liệu hóa thạch.
- **Tài nguyên:** Việc tiêu thụ nước và năng lượng quá mức sẽ tạo thêm áp lực đối với lượng nước và năng lượng nguồn sẵn có của cộng đồng địa phương, nguồn năng lượng làm cho vấn đề càng thêm nghiêm trọng hơn nếu điểm đến du lịch đó dễ bị ảnh hưởng bởi hạn hán, thiếu nước và năng lượng. Các sản phẩm được sử dụng hoặc chỉ sử dụng một phần chính là sự lãng phí các nguồn lực trong sản xuất.
- **Nhu cầu:** Người tiêu dùng đang ngày càng đòi hỏi các cơ sở kinh doanh thân thiện hơn với môi trường. Việc triển khai thực hiện các thói quen giảm thiểu rác thải, giảm thiểu khai thác nước và năng lượng có thể nâng cao uy tín của doanh nghiệp.

Làm thế nào để giảm thiểu mức độ sử dụng nước, năng lượng và phát sinh rác thải?

Các nguyên tắc chung của việc giảm thiểu sử dụng năng lượng và nước liên quan đến các loại thiết bị hoặc máy móc, quản lý thói quen sử dụng lãng phí, và sự can thiệp của các yếu tố bên ngoài tác động đến mức độ tiêu dùng.

Liên quan đến việc quản lý chất thải, các nguyên tắc cơ bản được mô tả thông qua mô hình “3R”:

- **Giảm thiểu (Reduce):** Cách tốt nhất để quản lý chất thải là không tạo ra nó. Điều này có thể thực hiện bằng cách lựa chọn mua cẩn thận và nhận thức đúng về vấn đề như đóng gói quá mức, mua số lượng lớn, tránh các sản phẩm dùng một lần, kiểm tra độ bền, sản xuất quá nhiều, sản phẩm không thể tái chế.
- **Tái sử dụng (Reuse):** Tiết kiệm tiền mua đồ vật mới khi mà những đồ cũ vẫn có thể tái sử dụng hoặc cho mục đích tương tự (ví dụ: túi nhựa, hộp nhựa) hoặc cho mục đích hoàn toàn khác (ví dụ tặng đồ vải cũ cho tổ chức từ thiện, sử dụng những lọ rỗng để đựng nước sốt...).
- **Tái chế (Recycle):** Là việc chuyển đổi vật liệu thải làm nguyên liệu sản xuất một sản phẩm mới khác (ví dụ: giấy, thủy tinh, nhôm và một số loại nhựa).

Danh mục các ví dụ về các chiến lược giảm thiểu rác thải, giảm thiểu sử dụng nước và năng lượng được trình bày ở những trang tiếp theo.

Việc khảo sát ngành khách sạn Việt Nam cho thấy dấu hiệu đáng khích lệ của việc nâng cao trách nhiệm⁴

Cuộc khảo sát ngành kinh doanh khách sạn năm 2013 của Grant Thornton được tài trợ bởi chương trình ERST của EU cho thấy những dấu hiệu đáng khích lệ trong việc tăng cường trách nhiệm của các khách sạn 3-5 sao tại Việt Nam. Kết quả khảo sát các khách sạn từ miền Bắc, miền Trung và miền Nam cho thấy:

- 54,8% các chủ khách sạn đã cho thấy sự thay đổi lớn trong nhận thức về vấn đề môi trường và xã hội trong công ty mình trong vòng 3 năm gần đây.
- 82,3% các chủ khách sạn cho biết họ đã có kế hoạch về kinh doanh bảo vệ môi trường.
- 64,5% các chủ khách sạn cho biết họ đang áp dụng mạnh mẽ các biện pháp để tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm thiểu rác thải và ô nhiễm môi trường.
- 30,6% khách sạn tiến hành đào tạo về môi trường ở một chừng mực nhất định và 51,6% khác đang tiến hành đào tạo về môi trường ở mức độ sâu hơn.
- Hơn một nửa số khách sạn cho biết họ đang đặt mục tiêu đạt được Nhãn hiệu Bông sen xanh của Tổng cục Du lịch vì sự phát triển xã hội và môi trường bền vững.



⁴ Grant Thornton 2013, *Khảo sát ngành khách sạn ở Việt Nam năm 2013*, Grant Thornton, Vietnam

CÁC CHIẾN LƯỢC GIẢM THIỂU SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG

BUỒNG KHÁCH

- Chỉ sử dụng máy điều hòa nhiệt độ trong thời gian phục vụ khách và tắt điều hòa nhiệt độ khi phòng không sử dụng
- Lắp rèm cửa và để rèm đóng trong các phòng trống hoặc phòng không sử dụng trong ngày để giảm thiểu việc sử dụng điều hòa nhiệt độ
- Cài đặt nhiệt độ thiết bị điều hòa ở mức 24°-26°C vào mùa hè và 20°-21°C vào mùa đông
- Đặt biển đề nghị khách thực hiện tiết kiệm năng lượng và tắt tất cả các đèn và máy điều hòa nhiệt độ khi họ ra khỏi phòng.
- Thay thế các bóng đèn sợi đốt bằng bóng đèn tiết kiệm năng lượng
- Kiểm tra các cửa sổ, cửa ra vào được đóng kín (khít)
- Giữ các bộ lọc của máy điều hòa sạch sẽ và bảo dưỡng thường xuyên
- Xem xét việc lắp hệ thống thẻ khóa có thể tắt các thiết bị điện khác nhau khi khách rời khỏi phòng
- Nếu không có điều hòa nhiệt độ có thể lắp quạt trần hoặc quạt bàn cho khách để thay thế
- Xem xét việc nâng cấp các máy điều hòa cũ và kém hiệu quả bằng các dòng máy tiết kiệm năng lượng
- Xem xét việc lắp đặt các cửa sổ 2 lớp, cửa sổ kính hoặc kính giảm nhiệt để giảm chi phí sử dụng máy điều hòa hoặc lò sưởi

BỂ BƠI VÀ SÂN VƯỜN

- Có thể điều chỉnh nhiệt độ giữ bể bơi ở mức tối thiểu cần thiết cho sự thoải mái của người sử dụng
- Để nhiệt độ không khí của bể bơi trong nhà cao hơn 1°C so với nhiệt độ nước trong bể để giảm thiểu sự bay hơi
- Thường xuyên làm sạch bộ lọc của bể bơi và bảo dưỡng thường xuyên
- Giảm nhiệt độ nước bể bơi và nhiệt độ không khí trong phòng bơi sau giờ hoạt động
- Thay thế các bóng đèn ngoài trời sử dụng sợi đốt bằng các bóng đèn tiết kiệm năng lượng
- Lắp đặt bộ cảm biến ánh sáng mặt trời hoặc đặt giờ để các bóng đèn có thể tự động tắt vào buổi sáng
- Xem xét việc lắp đặt hệ thống sưởi ấm bằng năng lượng mặt trời cho bể bơi có thể điều chỉnh nhiệt độ
- Cài đặt giờ trong phòng xông hơi và sauna để tắt thiết bị làm nóng khi không sử dụng

CÁC KHU VỰC CÔNG CỘNG TRONG TÒA NHÀ

- Áp dụng các biện pháp tương tự đối với phòng khách (như đã đề cập ở trên)
- Sử dụng ánh sáng tự nhiên ở bất cứ nơi nào có thể và tắt các đèn ở các khu vực không sử dụng
- Kiểm tra lại việc lắp đặt các thiết bị chiếu sáng để đảm bảo không có nơi nào sử dụng nhiều quá hoặc không cần thiết
- Sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên và mở cửa sổ, cửa ra vào thay cho việc sử dụng điều hòa khi nhiệt độ đã ở mức phù hợp
- Lắp đặt hệ thống cửa tự động tại khu vực có lưu lượng đi lại cao để giảm thiểu sự thay đổi nhiệt độ trong phòng

KHU VỰC CÁC VĂN PHÒNG

- Áp dụng các biện pháp giống như đối với phòng khách (đề cập ở trên)
- Tắt máy tính, máy in, máy fax, màn hình, máy photocopy sau giờ làm việc
- Không để màn hình máy tính ở chế độ chờ và cài đặt chế độ “tiết kiệm năng lượng” cho các thiết bị điện khi không sử dụng

PHƯƠNG TIỆN ĐI LẠI

- Xem xét việc mua các phương tiện vận chuyển sử dụng điện, sử dụng kết hợp xăng và điện (hybrid) hoặc dầu diesel
- Bảo dưỡng định kỳ các xe ô tô (bao gồm cả việc đảm bảo lốp xe thường xuyên đủ áp lực ...)
- Sử dụng hình thức họp trực tuyến khi có thể thay cho việc đi lại để hội họp
- Tạo điều kiện sử dụng xe chung cho các nhân viên



CÁC CHIẾN LƯỢC GIẢM THIỂU SỬ DỤNG NƯỚC

PHÒNG TẮM

Thường xuyên theo dõi hệ thống ống nước trong phòng tắm xem có bị rò rỉ và sửa chữa ngay khi phát hiện

Xem xét việc điều chỉnh giảm mức nước của bồn cầu có tần suất sử dụng cao

Treo/đặt những biển để nghị tiết kiệm năng lượng (đặc biệt là tái sử dụng khăn tắm thông qua việc treo khăn lên móc)

Xem xét việc lắp bồn cầu có hệ thống xả kép

Xem xét việc lắp vòi nước có hòa khí/ngậm khí

Xem xét việc lắp vòi hoa sen có hòa khí/ngậm khí

GIẶT LÀ

Chỉ sử dụng máy giặt khi đã đầy lượng đồ cần thiết

Đảm bảo máy giặt được bảo dưỡng thường xuyên và không bị rò rỉ

Xem xét sử dụng máy giặt cửa trước sử dụng ít nước

BỂ BƠI VÀ SÂN VƯỜN

Giám sát mức nước của bể bơi để xác định xem có bị rò rỉ hoặc lượng nước sử dụng trong bể cao hơn bình thường hay không

Sử dụng mái che bể bơi sau ngoài giờ hoạt động

Cân nhắc việc trồng các loại cây địa phương có đặc tính tiêu thụ ít nước

Trồng các loại cỏ thích nghi với khí hậu địa phương và có nhu cầu tưới ít nước

Tưới ít nước hoặc không thường xuyên để thúc đẩy khả năng chịu hạn của cây cối bằng cách phát triển rễ sâu hơn

Sử dụng vòi nước nhỏ giọt thay vì vòi phun

Tưới cây vào sáng sớm hoặc chiều muộn để tránh sự bốc hơi

Trồng cây phủ xanh để giảm thiểu sự bốc hơi và cải thiện chất lượng đất

CÁC CHIẾN LƯỢC GIẢM THIỂU RÁC THẢI

CHIẾN LƯỢC CHUNG

Cung cấp các thùng rác riêng biệt (có dấu hiệu riêng) dành cho rác hữu cơ, rác chung và rác có thể tái chế để giảm thiểu lượng rác thải sẽ được chôn lấp

Nếu có thể, mua các sản phẩm tái chế, có thể tái chế và có thể phân hủy

Mua sản phẩm với số lượng lớn hoặc cô đọng nhằm tiết giảm bao bì đóng gói

Sử dụng những đồ dùng, vật dụng và hộp đựng có thể tái sử dụng thay cho các đồ sử dụng một lần

Hợp đồng tái chế trực tiếp với các nhà cung cấp hoặc đơn vị thu mua rác nếu không có sẵn hệ thống tái chế tại cơ sở

Tặng từ thiện các thiết bị và đồ dùng đã cũ thay vì vứt ra bãi rác

Đặt các bảng thông báo ở những chỗ thích hợp để thông báo cho khách biết chương trình giảm thiểu phát sinh rác thải

KHU VỰC BẾP

Giám sát rác thải thực phẩm và điều chỉnh lịch đặt hàng để giảm thiểu rác thải thực phẩm do hư hỏng

Giám sát các thực phẩm khi giao nhận để đảm bảo thực phẩm tươi ngon và trả lại thực phẩm đã cũ hoặc ươn thối

Dùng chất thải thực phẩm làm phân hữu cơ

Sử dụng các đồ đựng, ly tách, đồ dùng và khăn ăn có thể tái chế được và thân thiện với môi trường

Chế biến lại và tái sử dụng dầu mỡ, chất béo thu được trong quá trình đun nấu, nếu có thể

Giám sát các đĩa ăn thu lại được từ khách hàng để xác định xem định lượng khẩu phần ăn có thể được cắt giảm không

Hỏi khách hàng xem họ có cần túi nhựa không thay vì tự động cung cấp túi

KHU VỰC BUỒNG KHÁCH VÀ VỆ SINH

Sử dụng các sản phẩm làm sạch thân thiện với môi trường, là những sản phẩm không độc hại và có thể phân hủy sinh học

Sử dụng các bình đựng xà phòng và đầu gọi có thể đổ đầy lại thay vì sử dụng từng hộp riêng lẻ

Thông báo cho khách hàng về chương trình giảm thiểu rác thải và chỉ cung cấp các mặt hàng vệ sinh theo yêu cầu

Cung cấp một thùng rác dành cho loại rác có thể tái sử dụng ngay trong mỗi phòng khách

KHU VỰC VĂN PHÒNG

Mua các sản phẩm, văn phòng phẩm và giấy thân thiện với môi trường (có thể tái chế, không độc hại, có thể phân hủy sinh học)

Tái chế và/hoặc đổ lại mực và trống in

Xem xét năng cấp sử dụng máy photocopy/máy in "tất cả trong một" để không phải dùng nhiều máy

Tránh việc in các tài liệu trừ khi cần thiết

Cài đặt mặc định của máy theo chế độ in hai mặt



THỰC HIỆN GIẢM THIỂU SỬ DỤNG NƯỚC, NĂNG LƯỢNG VÀ RÁC THẢI PHÁT SINH

Để giảm thiểu mức độ sử dụng nước, năng lượng và phát sinh rác thải, điều đầu tiên cần làm là phải hiểu được mức độ hiện có và hình thức sử dụng nước, và năng lượng, loại rác và khối lượng rác thải; cân nhắc các chiến lược giảm thiểu rác thải, nước và năng lượng và cuối cùng là xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động mang tính chiến lược cụ thể phù hợp với tình trạng phát sinh rác thải, sử dụng nước và năng lượng của tổ chức.

Các loại và mức độ phát sinh rác thải, sử dụng nước và năng lượng

Để giảm thiểu việc sử dụng nước, năng lượng và giảm thiểu phát sinh rác thải thì điều cần thiết là phải hiểu được mức độ sử dụng và nguyên nhân trong quá khứ và hiện tại. Việc xây dựng một mức giới hạn có thể đưa ra một tỷ lệ so sánh để giám sát sự tiến triển trong tương lai và đối sánh với những tiêu chuẩn thực hiện của Ngành. Những bước chính trong việc hình thành mức sử dụng nguồn lực quá khứ và hiện tại và xây dựng mức giới hạn gồm:

- **Phân tích việc sử dụng nước, năng lượng và tính toán mức giới hạn:** Thu thập các hóa đơn tiền điện nước cũng như tiền dịch vụ thu gom rác thải (nếu có hợp đồng) trong thời gian từ 1 đến 2 năm gần đây. Đưa các dữ liệu vào bảng (tiền điện, nước và rác) để biết mức độ tiêu thụ (ví dụ KW/ngày, mét khối nước/ngày), chi phí VNĐ và thời gian (tháng). Cộng lượng tiêu thụ và chi phí hàng tháng và xác định tổng số (mức giới hạn) tiêu thụ và chi phí trong 1 năm.
- **Phân tích rác thải và xác định mức giới hạn:** Ước tính số lượng thùng chứa rác thải một tháng nhân với dung lượng của thùng chứa (ví dụ tính theo lít). Nhân tổng số với 12 để ước tính khối lượng của một năm. Chia tổng số cho 1.000 để chuyển sang đơn vị mét khối rác (Nhân tiếp với 0,24 để chuyển sang đơn vị tấn). Nhân số thùng rác ước tính với giá thành thu gom 1 thùng rác để ra chi phí trung bình phải trả 1 năm.
- **Xây dựng thang đo thực hiện:** So sánh với mức chuẩn trung bình quốc gia và quốc tế của ngành về việc sử dụng nước, năng lượng và phát sinh rác thải (theo mức độ của lĩnh vực lưu trú) để thiết lập những cơ hội tiết kiệm tiềm năng.

Ví dụ về báo cáo chi phí tiêu thụ nước của khách sạn

Ngày	Lượng tiêu thụ (KL/Ngày)	Chi phí (VNĐ)
1/01/2014	10,3	26.587.582
1/04/2014	14,6	37.687.253
1/08/2014	13,8	35.622.198
1/12/2014	18,2	46.980.000
TỔNG CỘNG	56,9	146.877.033

- **Thiết lập các chỉ số đánh giá chính (KPIs) và các mục tiêu:** KPIs là phép đo định lượng giúp xác định được những tiến triển trong việc đạt tới các mục tiêu phát triển bền vững. Trong lĩnh vực lưu trú, KPIs về sử dụng nước, năng lượng và phát sinh rác thải gồm:
 - **Nước:** Lượng nước trung bình sử dụng của một khách trong một ngày đêm (Lit/khách/đêm)
 - **Năng lượng:** Số kilô oát giờ năng lượng trung bình tiêu tốn bởi 1 phòng có khách (kWh/phòng có khách)
 - **Rác thải:** Lượng rác thải của một người trong một ngày đêm (T/khách/đêm)

Thang đo mức sử dụng trung bình của quốc gia hay quốc tế có thể trở thành mục tiêu thực hiện. Lấy mức trung bình này trừ cho đi mức giới hạn đặt ra sẽ xác định được lượng mức giảm thiểu mục tiêu có thể đạt được.

Đánh giá các khu vực sử dụng thiếu hiệu quả nước, năng lượng và các nguồn phát sinh rác thải quá mức

Phân tích việc sử dụng nước và năng lượng

Để biết được những khu vực hoạt động và bảo dưỡng vào đang làm lãng phí các nguồn tài nguyên, đồng thời xác định được những khu vực có thể tiết giảm và cải thiện tình hình sử dụng nước, năng lượng, cần thực hiện một cuộc kiểm định thực địa. Những bước chính của việc kiểm định này bao gồm:

- **Lập kế hoạch:** Xác định ai sẽ tham gia kiểm định. Để tiết kiệm thời gian các khách sạn lớn có thể thành lập những nhóm kiểm tra những khu vực khác nhau trong khách sạn. Xác định rõ thời gian kiểm định để đảm bảo gây phiền hà ít nhất cho khách. Xây dựng chiến lược thực hiện dựa trên thiết kế mặt bằng của khách sạn bằng cách chia nhỏ thành các khu vực để giao cho các thành viên kiểm định trong nhóm.
- **Xác định khu vực trọng tâm:** Xác định những câu hỏi kiểm định cần phải trả lời. Thiết kế lại những câu hỏi kiểm định theo mẫu để ghi chép những gì quan sát được. Một số điểm chính trong danh sách kiểm định bao gồm:

Ví dụ một số lĩnh vực trọng tâm kiểm định về sử dụng hiệu quả năng lượng

Những chính sách sử dụng hiệu quả năng lượng; Tuyên truyền quy trình và chính sách sử dụng hiệu quả năng lượng; Việc thực hiện đào tạo về quy trình và chính sách sử dụng hiệu quả năng lượng; Có đội ngũ phát triển bền vững; Có kế hoạch quản lý năng lượng; Quản lý và ghi lại việc sử dụng năng lượng; Các loại bóng đèn chiếu sáng; Bóng đèn sử dụng trong phòng trống; Kế hoạch bảo dưỡng thiết bị điện; điều khiển nhiệt độ máy sưởi và điều hòa; Đệm cửa tủ lạnh; tiết kiệm năng lượng tủ lạnh; Các thiết bị văn phòng tắt sau giờ làm việc; Sử dụng hiệu quả năng lượng các thiết bị văn phòng; Sử dụng rèm cửa và cửa sổ cách nhiệt.

Ví dụ một số lĩnh vực trọng tâm kiểm định bảo tồn nguồn nước

Chính sách bảo tồn nguồn nước; Tuyên truyền về quy trình và chính sách bảo tồn nguồn nước; việc thực hiện đào tạo về bảo tồn nguồn nước; Có đội ngũ phát triển bền vững; Có kế hoạch quản lý nước; Giám sát và ghi lại việc sử dụng nước; Các loại bồn cầu xả nước kiểm soát sự rò rỉ đường ống; Có bộ điều chỉnh lưu lượng nước chảy trong vòi nước và vòi hoa sen; Tách vòi nước nóng và vòi nước lạnh; điều khiển nhiệt độ nước nóng; Mái che bể bơi; Kế hoạch bảo dưỡng lưới lọc bể bơi; Dự trữ và sử dụng nước mưa; Sử dụng nước xám (nước sử dụng lại); Sử dụng phân hữu cơ; Các loại bình tưới và thời gian tưới cây.



- **Triển khai phân tích:** Thực hiện kiểm định thực địa thông qua việc sử dụng những chuyên gia tuân theo kế hoạch và thời gian đã định. Tập hợp kết quả vào một bảng.

Phân tích nguồn gốc phát sinh rác thải

Trước tiên cần xác định được loại hình và khối lượng rác thải từ các bộ phận khác nhau của cơ sở nhằm xây dựng được kế hoạch hành động mục tiêu. Để làm được điều này, có thể tiến hành việc kiểm tra nhanh rác thải nhằm xác định loại và lượng rác thải từ mỗi khu vực thông qua việc quan sát trực tiếp các thùng đựng rác. Để thực hiện việc kiểm tra nhanh rác thải:

- Đặt các thùng rác với kích thước xác định tại các vị trí nhất định
- Khi thùng rác đầy, thu gom rác thải và bằng trực quan ước lượng tỷ lệ rác trong thùng
- Lặp lại quy trình trong vòng 1-2 ngày (thay thế thùng rác ngay khi các thùng này đầy)
- Tính toán số lượng tổng thể các loại chất thải khác nhau tại từng khu vực (ví dụ: tại khu nhà bếp: 20% chai nhựa; 5% chai thủy tinh; 10% vỏ hộp kim loại; 5% hộp sữa giấy; 50% rác thải hữu cơ; 10% các chất thải khác). Bằng cách nhân theo kích thước của thùng rác (ví dụ tính theo lít) với phần trăm lượng chất thải để xác định khối lượng từng loại chất thải mỗi loại

Các kết quả kiểm tra nhanh có thể xếp thành bảng như trang bên

Ví dụ mẫu về kiểm tra nhanh rác thải

NGÀY / THỜI GIAN	KHU VỰC	KÍCH CỠ THÙNG RÁC	CHAI NHỰA	CHAI THỦY TINH	HỘP KIM LOẠI	VỎ HỘP SỮA	BIA GIẤY	GIẤY	RÁC THẢI HỮU CƠ	NHỮNG THỨ KHÁC (LẬP DANH MỤC)
01/01/14; 11:00	Bếp	50L	20%	5%	10%	5%			50%	10% Bát đĩa sành vỡ
01/01/14; 17:00	Bếp	50L	10%	15%	5%	10%			60%	
03/01/14; 17:00	Sảnh	50L	20%	10%			20%	35%	10%	5% túi nhựa
11/01/14; 10:00	Buồng khách	30L	40%	5%			5%	20%	30%	
15/01/14; 17:30	Văn phòng	50L	10%				20%	55%	5%	10% túi nhựa

Ví dụ mẫu về đánh giá các cơ hội và yêu cầu giảm thiểu rác thải

KHU VỰC 1: BẾP			
Các chất thải thông thường	Quy trình xả hiện tại	Các cơ hội để giảm thiểu	Những yêu cầu
Khăn giấy ăn	Chôn lấp	Ủ phân hữu cơ	Phát triển và sử dụng hệ thống ủ phân hữu cơ
Chai lọ bằng nhựa	Phân loại để tái chế		Cung cấp thùng rác riêng biệt cho nhựa tái chế
Thức ăn thừa	Chôn lấp	Ủ phân hữu cơ (trừ thịt và cá)	Phát triển và sử dụng hệ thống ủ phân hữu cơ
Vỏ đồ hộp	Chôn lấp	Phân loại để tái chế	Cung cấp thùng rác riêng biệt cho kim loại tái chế
KHU VỰC 2: PHÒNG KHÁCH/BUỒNG			

Ví dụ kế hoạch hành động tiết giảm sử dụng nước, năng lượng và rác thải

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NƯỚC			
Mô tả	Chi phí	Người chịu trách nhiệm	Thời gian
Lắp đặt vòi có giới hạn dòng chảy	VND 1.500.000.000	Tổ trưởng bảo dưỡng	07/2014
Biển báo mang tính giáo dục	VND 2.000.000	Quản lý cấp cao	02/2014
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG			
Mô tả	Chi phí	Người chịu trách nhiệm	Thời gian
Chiếu sáng hiệu quả khu vực sảnh khách sạn	VND 800.000.000	Tổ trưởng bảo dưỡng	04/2014
Biển báo mang tính giáo dục	VND 2.000.000	Quản lý cấp cao	03/2014
KẾ HOẠCH QUẢN LÝ RÁC THẢI			
Mô tả	Chi phí	Người chịu trách nhiệm	Thời gian
Đặt các thùng đựng rác tái chế tại một số địa điểm công cộng	VND 400.000.000	Quản lý sân vườn	03/2014
Đào tạo nhân viên về quản lý rác thải	VND 4.000.000	Quản lý cấp cao	03/2014

Thu thập và đánh giá các số liệu

Dựa trên kết quả của việc kiểm định thực địa, mô hình sử dụng nước và năng lượng, phát sinh rác thải sẽ trở nên rõ ràng và có thể được đặt theo thứ tự ưu tiên dựa trên tần suất các loại phát sinh cơ bản. Từ đó, xem xét đến các cơ hội có thể giảm thiểu rác thải và nước và năng lượng và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

Để giảm thiểu rác thải, việc làm hữu ích là đánh giá riêng biệt từng loại chất thải thông thường. Việc lập một bảng đơn giản trong đó xác định loại chất thải, quy trình xử lý hiện tại, cơ hội để giảm thiểu rác thải và những yêu cầu cần thiết có thể trợ giúp cho quy trình này. (Xem bảng mẫu Đánh giá ở trang trước). Bảng mẫu cũng có thể được điều chỉnh để giúp đánh giá chiến lược và các vấn đề sử dụng nước và năng lượng.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động giảm thiểu rác thải, nước và năng lượng

Dựa trên những ưu tiên được xác định từ việc phân tích kiểm định thực địa và kiểm tra nhanh rác thải, những lĩnh vực cụ thể cần can thiệp có thể được xác định và đưa vào một kế hoạch hành động, trong đó chỉ rõ làm thế nào giảm thiểu rác thải, nước và năng lượng. Những người chịu trách nhiệm cũng sẽ được chỉ định và khung thời gian, các chỉ số thực hiện cũng sẽ được đặt ra.

Thông báo và khuyến khích nhân viên và khách

Việc thông tin cho nhân viên về những hoạt động bảo vệ môi trường của công ty nhằm tiết kiệm nước, năng lượng và giảm thiểu rác thải được coi như là một phần của Xây dựng chính sách và quy trình thực hiện Du lịch có trách nhiệm (xem bài 5). Trong tiến trình này các nhân viên cần nhận thức được vị trí nổi trội của cơ sở kinh doanh với tư cách là đơn vị đã cam kết quản lý môi trường tốt, và nâng cao nhận thức về các chính sách, quy trình thông qua các phương pháp như bản tin nội bộ, thư điện tử và áp phích trong phòng nhân viên. Ngoài ra, các nhân viên sẽ có thể được đào tạo về các quy trình khác nhau để thực hiện các chính sách.

Tuy nhiên, ngoài việc các nhân viên có hiểu biết về các chính sách và quy trình của công ty, việc quan trọng không kém là nâng cao nhận thức và nhận được sự ủng hộ của khách về việc đạt được các mục tiêu tiết kiệm nước, rác thải và năng lượng.

Những cách thông tin cho khách biết việc tiết kiệm năng lượng, nước và rác thải, bao gồm:

- Thông báo về chính sách tiết giảm năng lượng, nước và rác thải trên website của khách sạn, bao gồm thông báo cả tiến trình/thành quả đã đạt được.
- Thiết kế một tờ rơi nói riêng về chương trình tiết giảm năng lượng, nước và rác thải của cơ sở kinh doanh, điều kiện môi trường của địa phương (ví dụ tình trạng thiếu năng lượng, thiếu nước, ô nhiễm...), những lĩnh vực cụ thể trong khách sạn đang thực hiện tiết giảm năng lượng/nước/rác thải, những thành quả đã đạt được và kế hoạch trong tương lai. Đưa nội dung tờ rơi lên website, đặt tại khu vực quầy lễ tân và phát cho khách kèm trong cuốn thông tin dành cho khách/đặt trong phòng.
- Đưa thông tin ngắn về chính sách của cơ sở kinh doanh về quản lý năng lượng, nước và rác thải trong tài liệu quảng cáo về du lịch của công ty. (Ví dụ, "Tên khách sạn cam kết bảo vệ môi trường. Hãy tìm hiểu những việc chúng tôi đang làm tại trang www.tenkhachsan.com/green").
- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch hàng năm của cơ sở kinh doanh trong đó có chi tiết những hoạt động môi trường (và xã hội). Đánh giá và báo cáo việc thực hiện hoạt động này trong bản báo cáo hàng năm của công ty, tạo điều kiện để khách dễ tiếp cận báo cáo này.
- Đánh dấu rõ ràng các thùng đựng rác có thể tái chế rác ngay trong phòng khách, khu vực công cộng và sân vườn, có sử dụng các ký hiệu được quốc tế công nhận.
- Đặt biển thông báo ngắn gọn, tinh tế nhưng lịch sự trong phòng tắm của khách và khu vực bếp yêu cầu họ ủng hộ chương trình giảm thiểu nước, năng lượng và rác thải và thực hiện các hành động ủng hộ như sử dụng lại khăn tắm, tắt điều hòa và đèn khi ra khỏi phòng, v.v...

Giám sát, đánh giá và cải thiện

Sự giám sát và đánh giá thường xuyên về sử dụng nước, năng lượng và quản lý rác thải thông qua việc tái triển khai các cuộc điều tra quan sát cơ bản hoặc cách khác nữa là kiểm tra nhanh lượng tiết giảm rác thải sẽ cho biết quá trình giảm thiểu rác thải đã được thực hiện. Các lĩnh vực tiếp tục hoạt động kém hiệu quả, không làm theo khuyến nghị cần được phân tích kỹ để tìm nguyên nhân khiến các kiến nghị đã không được thực hiện cũng như để tìm ra và thực hiện các giải pháp khả thi nhằm tạo ra một chu trình cải thiện tích cực. Ngay cả những nơi đã có kết quả tích cực, vẫn cần chú ý đến các hoạt động còn kém thành công so với các hoạt động khác.

CHỨNG NHẬN NHÃN BÔNG SEN XANH CỦA VIỆT NAM

Chứng nhận Nhân du lịch bền vững Bông sen xanh là nhãn hiệu cấp cho các cơ sở lưu trú du lịch đạt tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, có những nỗ lực trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, năng lượng, góp phần bảo vệ các di sản, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và phát triển du lịch bền vững.

Nhãn Bông sen xanh có 5 cấp độ, từ 1 đến 5 bông sen xanh, ghi nhận nỗ lực của đơn vị kinh doanh lưu trú trong bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, không phụ thuộc vào loại, hạng cơ sở lưu trú du lịch. Tổng cộng có 81 tiêu chí với tổng số 154 điểm (với 25 điểm thưởng), chia làm 3 cấp: Cấp cơ sở (30 tiêu chí), cấp khuyến khích (29 tiêu chí), cấp cao (22 tiêu chí).

Các tiêu chí trong bộ này được chia 4 nhóm (A, B, C, D) với những điều khoản cụ thể (ví dụ, A1, A2), kèm theo là các tiêu chí xác định các yêu cầu của từng điều khoản.



Ví dụ về các tiêu chí Sông sen xanh được lựa chọn

A		QUẢN LÝ BỀN VỮNG
A1	Có kế hoạch được xây dựng thành văn bản và thực hiện hệ thống quản lý để phát triển bền vững, phù hợp với điều kiện thực tế và quy mô của cơ sở lưu trú du lịch. Bản kế hoạch nêu trên cần bao gồm kế hoạch bảo vệ môi trường tự nhiên và xã hội	
A1.4	Có lập kế hoạch hàng năm về thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, xã hội (trong và ngoài cơ sở lưu trú du lịch)	
A2	Nhân viên được định kỳ bồi dưỡng về tầm quan trọng và các giải pháp bảo vệ môi trường, các vấn đề về văn hóa, xã hội và sức khỏe	
A2.2	Nhân viên được tập huấn các vấn đề về văn hóa xã hội (1 năm/lần)	
B		TỐI ĐA HÓA LỢI ÍCH KINH TẾ VÀ XÃ HỘI CHO CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG
B2	Ưu tiên tuyển dụng người có hộ khẩu tại địa phương hoặc người đến từ các vùng kinh tế kém phát triển và đào tạo thêm khi cần thiết	
B2.1	Có chính sách tuyển dụng người địa phương, người đến từ các vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế kém phát triển	
B3	Ưu tiên sử dụng các dịch vụ và hàng hóa là sản phẩm nội địa hoặc sản phẩm của địa phương trong hoạt động kinh doanh của cơ sở lưu trú du lịch	
B3.1	Ưu tiên sử dụng hàng hóa được sản xuất tại địa phương hay sử dụng nguyên liệu của địa phương nhưng không làm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên	
B5	Công bằng trong việc tuyển dụng phụ nữ và người dân tộc thiểu số ở địa phương, bao gồm cả vị trí quản lý, không tuyển dụng lao động trẻ em	
B5.1	Công bằng về giới trong tuyển dụng nhân viên làm việc tại cơ sở lưu trú du lịch	
B5.2	Có chính sách riêng hỗ trợ nhân viên nữ (chế độ thai sản, đào tạo, tư vấn sức khỏe sinh sản, v.v.)	
C		GIẢM THIỂU CÁC TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC TỚI DI SẢN VĂN HÓA, DI SẢN THIÊN NHIÊN
C2	Sử dụng văn hóa truyền thống của địa phương trong kiến trúc, trang trí, chế biến, trình bày món ăn, các hoạt động biểu diễn văn nghệ, v.v. trong cơ sở lưu trú	
C2.1	Thể hiện nét văn hóa, truyền thống của địa phương trong kiến trúc hay các hoạt động, dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch	
C4	Bảo tồn đa dạng sinh học, hệ sinh thái và cảnh quan	
C4.1	Không bắt giữ động vật hoang dã - trừ khi hoạt động đó mang tính bảo tồn và được pháp luật cho phép	
C4.2	Không bán quà lưu niệm, thực phẩm, món ăn làm từ động vật hoang dã được bảo vệ bởi pháp luật và các công ước quốc tế	
D		GIẢM THIỂU NHỮNG TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC TỚI MÔI TRƯỜNG
D1	Bảo tồn tài nguyên	
D1.1	Mua sản phẩm được đóng gói với khối lượng lớn (mua sỉ) nhằm tiết giảm bao bì, giảm rác thải	
D1.16	Dùng máy tính hay màn hình cài chế độ tiết kiệm điện sau một thời gian không sử dụng và các thiết bị văn phòng có nhãn tiết kiệm năng lượng	
D2	Giảm thiểu ô nhiễm	
D2.3	Tái sử dụng giấy vệ sinh và xà phòng thừa ở phòng khách	
D2.4	Tận dụng ga bọc chăn, đệm cũ, đồ vải cũ cho việc khác	